

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 328/2023/HS-ST

Ngày: 13 - 12 - 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Thắng

Bà Lưu Thị Hà

- Thư ký phiên toà: Bà Thạch Thị Hằng – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Đỗ Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 321/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 340/2023/QĐXXST-HS ngày 30/11/2023 đối với các bị cáo:

1. DƯƠNG THỊ T – sinh năm: 1984; HKTT: Thôn T, xã T, huyện Lương S, Hòa Bình; Chỗ ở: Số xxx, phường N, Long Biên, Hà Nội; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Mường; quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; nghề nghiệp: Tự do; con ông Dương Văn H và bà Hoàng Thị H; Chồng: Ngô Minh Đ; Có 03 con: lớn SN 2003, nhỏ SN 2022; TATS: Theo danh chỉ bản số 423 ngày 12/06/2023 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 09/6/2023, ngày 12/6/2023 thay thế biện pháp ngăn chặn, áp dụng cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. (Có mặt)

2. NGUYỄN TRỌNG S – sinh năm: 1964; HKTT và chỗ ở: Số XXX, phường N, Long Biên, Hà Nội; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; nghề nghiệp: Tự do; Con ông Nguyễn Trọng H (Đã chết); Con bà Nguyễn Thị T (Đã chết); Vợ: Ngô Thị Thúy B (Đã ly hôn); Có 02 con: Lớn SN 1990, nhỏ SN 1994; TATS: Theo danh chỉ bản số 424 ngày 12/06/2023 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Nhân thân:

- Ngày 18/10/2001, Phòng CSĐTTP về trật tự xã hội Công an thành phố Hà Nội xử phạt hành chính 500.000 đồng về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Bản án HSST số 427 ngày 02/6/2003, TAND thành phố Hà Nội xử 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/01/2008. Đối với án phí HSST 50.000 đồng, Phòng thi hành án dân sự thành phố Hà Nội (nay là Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội) đã ủy thác cho Đội THA quận Long Biên (nay là Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên) để tiếp tục thi hành theo Quyết định ủy thác số 592 ngày 30/8/2004. Xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, kết quả: Qua tra cứu dữ liệu, tài liệu lưu trữ, sổ thụ lý không có thông tin thi hành án đối với Nguyễn Trọng S và Quyết định ủy thác số 592 ngày 30/8/2004 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Áp dụng nguyên tắc có lợi, bị can đã được xóa án tích.

- Bản án HSST số 70 ngày 25/6/2019, TAND huyện Gia Lâm, Hà Nội xử 10 tháng tù về tội Đánh bạc. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/7/2020. Đã nộp án phí HSST 200.000 đồng ngày 21/7/2020. Bị can đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 09/6/2023, tạm giam từ ngày 12/6/2023 đến nay tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07h15 phút ngày 09/06/2023, tổ công tác Đội CSĐT Tội phạm về ma túy - Công an quận Long Biên phối hợp với Công an phường Ngọc Lâm làm nhiệm vụ tại ngách 323/6 Nguyễn Văn Cừ, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội phát hiện Nguyễn Trọng S đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, S thả từ lòng bàn tay trái xuống đất đang đứng 02 gói nilong màu đỏ thì bị tổ công tác phát hiện, yêu cầu S tự nhặt lên giao nộp. S chấp hành mở ra bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, S khai nhận là ma túy Heroine mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác lập biên bản thu giữ tang vật, đưa S về trụ sở giải quyết.

Tang vật thu giữ:

- 02 gói nilong màu đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng;
- Số tiền 100.000 đồng;
- 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã qua sử dụng lắp sim 1: 0565030789, sim 2: 0868692968.

Tại Kết luận giám định số 3889 ngày 16/6/2023 của Phòng KTHS - Công an thành phố Hà Nội xác định: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói nilong màu đỏ đều là ma túy Heroine, tổng khối lượng 0,187 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Trọng S khai nhận: Khoảng 07h00' ngày 09/6/2023, S sử dụng số điện thoại 0868692968 gọi điện đến số điện thoại 0977806088 của T để hỏi mua 400.000 đồng ma túy Heroine, cả hai hẹn nhau đến nhà T để giao dịch. S đi bộ đến nhà T mua được 02 gói nilong màu đỏ chứa ma túy Heroine. S cầm ma túy ở lòng bàn tay trái và đi về nhà để sử dụng cho bản thân. Khi S đi bộ đến ngách 323/6 Nguyễn Văn Cừ thì bị lực lượng công an kiểm tra hành chính. Do lo sợ nên S đã thả 02 gói ma túy từ lòng bàn tay trái xuống đất đang đứng thì bị lực lượng công an phát hiện, S đã tự nhậ lên giao nộp. Tại chỗ, S khai nhận là ma túy Heroine mua về để sử dụng cho bản thân. Lực lượng công an lập biên bản thu giữ tang vật, đưa S về trụ sở giải quyết

Cơ điều tra điều tra tiến hành thân dẫn xác định vị trí S mua ma túy, kết quả S xác định là tại số 8/323/35 Nguyễn Văn Cừ, phường Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội. Tiến hành cho nhận dạng, S xác định được Dương Thị T là người đã bán ma túy cho S.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Dương Thị T tại địa chỉ: Số 8 ngách 323 Nguyễn Văn Cừ, phường Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội, kết quả đã thu giữ:

- 03 gói nilong màu đỏ chứa chất bột màu trắng trong túi nilong treo trên tường cạnh cổng.
- Số tiền 450.000 đồng.
- 01 điện thoại di động Iphone XS Max đã qua sử dụng lắp sim số 0977806088.

Tại Kết quả giám định số 3888 ngày 16/6/2023 của Phòng KTHS CATP Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng trong 03 gói nilong màu đỏ đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,302 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Dương Thị T khai nhận: Do hoàn cảnh khó khăn, chồng đang thi hành án phạt tù, bản thân nuôi 02 con nhỏ nên khoảng một tháng trước khi bị bắt, T nảy sinh ý định mua bán ma túy kiếm lời. Khoảng đầu tháng 6/2023, T đi xe máy đến khu vực Từ S, Bắc Ninh gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 2.000.000 đồng ma túy Heroine. Sau đó, T mang ma túy về nhà và chia ma túy thành các gói nilong nhỏ màu đỏ để bán cho khách. Sáng ngày 09/6/2023, T có bán 02 gói ma túy cho S với giá 400.000 đồng. Số ma túy còn lại, T cất giấu trong túi nilong treo trên tường cạnh cổng đến khi cơ quan điều tra khám xét thì bị phát hiện thu giữ.

Lời khai của S và T phù hợp với nhau, với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 301/CT-VKS ngày 08 - 11 - 2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Dương Thị T về tội: Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, truy tố Nguyễn

Trọng S về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Dương Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Hành vi của bị cáo Nguyễn Trọng S đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS đối với bị cáo Dương Thị T .

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; BLHS đối với bị cáo Nguyễn Trọng S .

Về hình phạt:

- Đề nghị xử phạt bị cáo T mức án từ **30** đến **34** tháng tù.

- Đề nghị xử phạt bị cáo S mức án từ **20** đến **24** tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 của BLHS và Điều 106 của BLTTHS.

- Đề nghị cho tịch thu, tiêu hủy 0,168 gam Heroine (KLBD: 0,187 gam; thu mẫu: 0,019 gam) thu giữ của Nguyễn Trọng S, 0,282 gam Heroine (KLBD: 0,302 gam; thu mẫu: 0,020 gam) thu giữ của Dương Thị T.

- Đề nghị cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Trọng S và 01 điện thoại di động Iphone XS Max đã qua sử dụng và số tiền 400.000 đồng thu giữ của Dương Thị T.

- Đề nghị cho thi hành trả lại bị cáo Nguyễn Trọng S số tiền 100.000 đồng, trả lại cho bị cáo Dương Thị T 50.000 đồng.

Nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật-tài liệu, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 07h15' ngày 09/6/2023, tại ngách 323/6 Nguyễn Văn Cừ, phường Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội, Nguyễn Trọng S có hành vi tàng trữ trái phép 0,187 gam ma túy Heroine mục đích sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Đội CSĐT Tội phạm về ma túy - Công an quận Long Biên phối hợp với Công an phường Ngọc Lâm phát hiện bắt giữ.

Ngày 09/6/2023, Dương Thị T có hành vi bán trái phép 0,187 gam ma túy Heroine cho Nguyễn Trọng S, hưởng lợi 400.000 đồng; đồng thời T còn tàng trữ 0,302 gam ma túy Heroine mục đích để bán kiếm lời tại chỗ ở số 8 ngách 323/35 Nguyễn Văn Cừ, phường Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội.

Hành vi của bị cáo Dương Thị T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo Nguyễn Trọng S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự; gây tác hại cho sức khỏe và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an tại địa phương. Bản thân các bị cáo cũng đủ nhận thức và biết ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn cho người sử dụng và đối với xã hội, các bị cáo cũng nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song với nhu cầu và lợi ích của bản thân mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật và cố tình vi phạm. Nên cần phải có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và có tác dụng răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng TNHS:

Xét bị cáo Dương Thị T không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Bị cáo Nguyễn Trọng S nhân thân có 01 tiền sự: Ngày 18/10/2001, Phòng CSĐTTP về trật tự xã hội Công an thành phố Hà Nội xử phạt hành chính 500.000 đồng về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản đã hết thời hiệu. 02 Tiền án: Bản án HSST số 427 ngày 02/6/2003, TAND thành phố Hà Nội xử 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/01/2008. Đối với án phí HSST 50.000 đồng, Phòng thi hành án dân sự thành phố Hà Nội (nay là Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội) đã ủy thác cho Đội THA quận Long Biên (nay là Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên) để tiếp tục thi hành theo Quyết định ủy thác số 592 ngày 30/8/2004. Xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, kết quả: Qua tra cứu dữ liệu, tài liệu lưu trữ, sổ thụ lý không có thông tin thi hành án đối với Nguyễn Trọng S và Quyết định ủy thác số 592 ngày 30/8/2004 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. Áp dụng nguyên tắc có lợi, bị can đã được xóa án tích. Bản án HSST số 70 ngày 25/6/2019, TAND huyện Gia Lâm, Hà Nội xử 10 tháng tù về tội Đánh bạc. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/7/2020. Đã nộp án phí HSST 200.000 đồng ngày 21/7/2020. Đã được xóa án tích. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS nhưng vẫn được coi là có nhân thân xấu.

- Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu, tiêu hủy 0,168 gam Heroine (KLBD: 0,187 gam; thu mẫu: 0,019 gam) thu giữ của Nguyễn Trọng S, 0,282 gam Heroine (KLBD: 0,302 gam; thu mẫu: 0,020 gam) thu giữ của Dương Thị T là vật Nhà nước cấm lưu hành.

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Trọng S và 01 điện thoại di động Iphone XS Max đã qua sử dụng và số tiền 400.000 đồng thu giữ của Dương Thị T là tang vật của vụ án.

- Cho thi hành trả lại bị cáo Nguyễn Trọng S số tiền 100.000 đồng, trả lại cho bị cáo Dương Thị T 50.000 đồng do không liên quan đến tội phạm.

Đại diện VKSND quận Long Biên đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

[6] Về vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Dương Thị T, do T khai không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu nên cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ.

[7] Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Dương Thị T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo Nguyễn Trọng S phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Dương Thị T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Trọng S 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Cho tịch thu, tiêu hủy 0,168 gam Heroine (KLBD: 0,187 gam; thu mẫu: 0,019 gam) thu giữ của Nguyễn Trọng S, 0,282 gam Heroine (KLBD: 0,302 gam; thu mẫu: 0,020 gam) thu giữ của Dương Thị T.

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Trọng S và 01 điện thoại di động Iphone XS Max đã qua sử dụng và số tiền 400.000 đồng thu giữ của Dương Thị T.

- Cho thi hành trả lại bị cáo Nguyễn Trọng S số tiền 100.000 đồng, trả lại cho bị cáo Dương Thị T 50.000 đồng.

(Hiện có tại chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/11/2023 và giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 02/11/2023)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Nam